

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

Số: 307 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Thông tư số 42/2022/TT-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành giao thông vận tải trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-TTCT ngày 01/11/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thông tin và truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực thông tin và truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 80 /NQ-UBND ngày 15 /3/2024 của UBND tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 68/TTr-SNV ngày 27/02/2024 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 31/TTr-SGTVT ngày 23/02/2024 (gửi kèm theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải ngày 23/02/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên, như sau:

I. Tổng số vị trí việc làm đề nghị phê duyệt: 36 vị trí, trong đó:

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 11 vị trí.
2. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 10 vị trí.
3. Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung: 12 vị trí.
4. Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ: 03 vị trí.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

II. Về cơ cấu ngạch công chức:

1. Công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương: 06/23 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đạt tỷ lệ 26,09%.

2. Công chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống: 17/23 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đạt tỷ lệ 73,91%.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên:

1. Căn cứ vị trí việc làm để xác định biên chế công chức và hợp đồng tại các vị trí hỗ trợ, phục vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc, bảo đảm không vượt số biên chế UBND tỉnh giao; rà soát điều chỉnh biên chế của từng vị trí việc làm theo lộ trình tinh giản biên chế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Căn cứ danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, bố trí; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức chưa đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, trình độ chuyên môn hoặc giải quyết các trường hợp không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.

3. Đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của vị trí việc làm khi cần thiết.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ký và thay thế Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên và Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về điều chỉnh nội dung tại Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên được phê duyệt tại Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ

PHỤ LỤC 1

Danh mục vị trí việc làm của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên

(Kèm theo Quyết định số: 307/QĐ-UBND ngày 17/3/2024 của UBND tỉnh Phú Yên)

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
	TỔNG SỐ		36	
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		11	
1	Giám đốc Sở		1	
2	Phó Giám đốc Sở		1	
3	Chánh Văn phòng Sở		1	
4	Chánh Thanh tra Sở		1	
5	Trưởng phòng		1	
6	Chánh Văn phòng Ban ATGT tỉnh		1	
7	Phó Chánh Văn phòng Sở		1	
8	Phó Chánh Thanh tra Sở		1	
9	Phó Trưởng phòng		1	
10	Đội trưởng Đội nghiệp vụ		1	
11	Phó Đội trưởng Đội nghiệp vụ		1	
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành		10	
1	Chuyên viên chính về chất lượng công trình giao thông.	Chuyên viên chính	1	
2	Chuyên viên về chất lượng công trình giao thông.	Chuyên viên	1	
3	Chuyên viên chính về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên chính	1	
4	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	1	
5	Chuyên viên chính về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên chính	1	
6	Chuyên viên về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	1	
7	Chuyên viên chính về quản lý phương tiện và người lái.	Chuyên viên chính	1	
8	Chuyên viên về quản lý phương tiện và người	Chuyên viên	1	

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
	lái.			
9	Chuyên viên về quản lý đăng kiểm (tàu biển và công trình biển, phương tiện thủy nội địa, đường sắt, chất lượng và kiểm định xe cơ giới).	Chuyên viên	1	
10	Chuyên viên về an ninh, an toàn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	1	
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung		12	
1	Thanh tra viên về công tác thanh tra.	Thanh tra viên	1	
2	Chuyên viên về pháp chế.	Chuyên viên	1	
3	Chuyên viên chính về tổng hợp.	Chuyên viên chính	1	
4	Văn thư viên.	Văn thư viên	1	
5	Chuyên viên chính về quản lý công nghệ thông tin.	Chuyên viên chính	1	
6	Kế toán trưởng.		1	
7	Kế toán viên.	Kế toán viên	1	
8	Chuyên viên về hành chính - văn phòng.	Chuyên viên	1	
9	Chuyên viên về truyền thông.	Chuyên viên	1	
10	Chuyên viên về quản trị công sở.	Chuyên viên	1	
11	Chuyên viên thủ quỹ.	Chuyên viên	1	
12	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	1	
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ		3	
1	Nhân viên lái xe		1	
2	Nhân viên phục vụ		1	
3	Nhân viên bảo vệ		1	

PHỤ LỤC 2

Cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên
(Kèm theo Quyết định số: 307/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Phú Yên)

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Biên chế bố trí	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức (%)		Ghi chú
				Chuyên viên chính và tương đương	Chuyên viên và tương đương trở xuống	
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		24			
1	Giám đốc Sở		1			
2	Phó Giám đốc Sở		3			
3	Chánh Văn phòng Sở		1			
4	Chánh Thanh tra Sở		1			
5	Trưởng phòng		3			
6	Chánh Văn phòng Ban ATGT tỉnh		1			
7	Phó Chánh Văn phòng Sở		2			
8	Phó Chánh Thanh tra Sở		2			
9	Phó Trưởng phòng		4			
10	Đội trưởng Đội nghiệp vụ		3			
11	Phó Đội trưởng Đội nghiệp vụ		3			
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành		12			
1	Chuyên viên chính về chất lượng công trình giao thông.	Chuyên viên chính	1	4,35		
2	Chuyên viên về chất lượng công trình giao thông.	Chuyên viên	2		8,70	
3	Chuyên viên chính về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên chính	1	4,35		
4	Chuyên viên về kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	2		8,70	
5	Chuyên viên chính về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên chính	1	4,35		
6	Chuyên viên về quản lý vận tải (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	1		4,35	

TT	Vị trí việc làm	Ngạch công chức	Biên chế bố trí	Tỷ lệ cơ cấu ngạch công chức (%)		Ghi chú
				Chuyên viên chính và tương đương	Chuyên viên và tương đương trở xuống	
	không).					
7	Chuyên viên chính về quản lý phương tiện và người lái.	Chuyên viên chính	1	4,35		
8	Chuyên viên về quản lý phương tiện và người lái.	Chuyên viên	1		4,35	
9	Chuyên viên về quản lý đăng kiểm (tàu biển và công trình biển, phương tiện thủy nội địa, đường sắt, chất lượng và kiểm định xe cơ giới).	Chuyên viên	1		4,35	
10	Chuyên viên về an ninh, an toàn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).	Chuyên viên	1		4,35	
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung		12			
1	Thanh tra viên về công tác thanh tra.	Thanh tra viên	6		26,09	
2	Chuyên viên về pháp chế.	Chuyên viên	1		4,35	
3	Chuyên viên chính về tổng hợp.	Chuyên viên chính	1	4,35		
4	Văn thư viên.	Văn thư viên	1		4,35	
5	Chuyên viên chính về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số).	Chuyên viên chính	1	4,35		
6	Kế toán trưởng.		1			
7	Kế toán viên.	Kế toán viên	1		4,35	
8	Chuyên viên về hành chính - văn phòng.	Chuyên viên				
9	Chuyên viên về truyền thông.	Chuyên viên				
10	Chuyên viên về quản trị công sở.	Chuyên viên				
11	Chuyên viên thủ quỹ.	Chuyên viên				
12	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên				
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ					
1	Nhân viên lái xe					
2	Nhân viên phục vụ					
3	Nhân viên bảo vệ					
	TỔNG		48	26,09	73,91	